

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẶC XÁ****HỘI ĐỒNG TƯ VẤN  
ĐẶC XÁ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 129/HĐTVĐX

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2009

**HƯỚNG DẪN****về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1002/2009/QĐ-CTN  
ngày 08 tháng 7 năm 2009 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2009 (đợt 2)**

Thực hiện Quyết định số 1002/2009/QĐ-CTN ngày 08 tháng 7 năm 2009 của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2009 (đợt 2), Hội đồng tư vấn đặc xá hướng dẫn cụ thể về đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục tiến hành xét đặc xá năm 2009 (đợt 2) như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG XÉT ĐẶC XÁ**

Người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù tại các trại giam, trại tạm giam do Bộ Công an, Bộ Quốc phòng quản lý.

**II. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ  
ĐẶC XÁ**

1. Người bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù

(gọi là phạm nhân) được đề nghị đặc xá phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Chấp hành tốt Quy chế, Nội quy của trại giam, trại tạm giam; tích cực học tập, lao động; trong quá trình chấp hành hình phạt tù được xếp loại cải tạo từ loại khá trở lên; khi được đặc xá không làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cụ thể như sau:

- Phạm nhân bị phạt tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn phải có ít nhất bốn năm (2005, 2006, 2007, 2008) và 6 tháng đầu năm 2009 được xếp loại cải tạo khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

- Phạm nhân bị phạt tù trên mười lăm năm đến ba mươi năm phải có ít nhất ba năm (2006, 2007, 2008) và 6 tháng đầu năm 2009 được xếp loại cải tạo khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

- Phạm nhân bị phạt tù trên bảy năm đến mười lăm năm phải có ít nhất hai năm (2007, 2008) và 6 tháng đầu năm 2009 được xếp loại cải tạo khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

- Phạm nhân bị phạt tù trên ba năm đến bảy năm phải có ít nhất một năm (2008) và 6 tháng đầu năm 2009 được xếp loại cải tạo khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

- Phạm nhân bị phạt tù từ trên hai năm đến ba năm phải có ít nhất 6 tháng cuối năm 2008 và 6 tháng đầu năm 2009 được xếp loại cải tạo khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

- Phạm nhân bị phạt tù từ một năm đến hai năm phải có ít nhất 6 tháng đầu năm 2009 được xếp loại khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

- Phạm nhân bị phạt tù dưới một năm phải có ít nhất quý II năm 2009 được xếp loại khá trở lên, thời gian tiếp theo được đánh giá cải tạo tốt.

(Theo Quyết định số 1269/2002/QĐ-BCA(V26) ngày 17/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành 4 tiêu chuẩn thi đua chấp hành hình phạt tù và quy định xếp loại thi đua chấp hành hình phạt tù, định kỳ 3 tháng, 6 tháng và một năm, gồm 4 loại: tốt, khá, trung

binh, kém. Thời gian xếp loại quý I vào ngày 25 tháng 02; quý II và 6 tháng đầu năm vào ngày 25 tháng 5; quý III vào ngày 25 tháng 8; quý IV, 6 tháng cuối năm và cả năm vào ngày 25 tháng 11 hàng năm và theo Quyết định số 251/2003/QĐ-BQP ngày 07/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành tiêu chuẩn thi đua và xếp loại thi đua chấp hành án phạt tù trong các trại giam, trại tạm giam quân sự do Bộ Quốc phòng quản lý).

- Thời gian tiếp theo được tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2009 đến ngày họp của Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam.

b) Đã chấp hành hình phạt tù ít nhất là một phần ba thời gian đối với hình phạt tù có thời hạn; ít nhất là mười bốn năm đối với hình phạt tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn.

Thời gian chấp hành hình phạt tù là thời gian người đó bị bắt giữ, bị tạm giam và chấp hành hình phạt tù trong trại giam, trại tạm giam, không kể thời gian được tại ngoại, được hoãn, tạm đình chỉ và thời gian được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Thời gian được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù (nếu có) được tính để trừ vào phần thời hạn tù còn lại.

Ví dụ: Nguyễn Văn A bị kết án 12 (mười hai) năm tù, bị bắt ngày 31/8/2000, tính đến ngày 31/8/2009, Nguyễn Văn A đã thực sự chấp hành được 09 (chín) năm, đã được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù 03 lần, tổng cộng là 02 (hai) năm, thì thời hạn tù còn lại là 01 (một) năm;

c) Đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác, trừ những người không bị kết án tù về các tội phạm về tham nhũng đã 70 tuổi trở lên hoặc trên 60 tuổi nhưng thường xuyên ốm đau hoặc người đang mắc bệnh hiểm nghèo mà bản thân người đó và gia đình không còn khả năng thực hiện.

Phạm nhân bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác phải thực hiện xong và có đầy đủ tài liệu chứng minh (trừ những người đã nêu) mới được xem xét, đề nghị đặc xá.

Phạm nhân là người chưa thành niên phạm tội mà trong bản án, quyết định của Tòa án giao trách nhiệm bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự khác cho bố mẹ hoặc người đỡ đầu thì phải có căn cứ chứng minh bố mẹ hoặc người đỡ đầu đã thực hiện xong bồi thường thiệt hại hoặc nghĩa vụ dân sự mới được xem xét, đề nghị đặc xá.

Phạm nhân không bị kết án về các tội phạm về tham nhũng đã 70 tuổi trở lên hoặc trên 60 tuổi nhưng thường xuyên ốm đau hoặc đang mắc bệnh hiểm nghèo mà bản thân và gia đình người đó không còn khả năng thực hiện phải có đầy đủ tài liệu chứng minh về tình trạng sức khoẻ của người đó và hoàn cảnh kinh tế của gia đình mới được xem xét, đề nghị đặc xá.

Các trường hợp sau đây được coi là đã thực hiện xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác:

- Phạm nhân bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác nhưng chưa thực hiện hoặc mới thực hiện được một phần mà được Tòa án quyết định miễn thực hiện thì được coi là đã thực hiện xong.

- Phạm nhân có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự cho người bị hại hoặc đại diện hợp pháp của người bị hại nhưng chưa thực hiện hoặc mới thực hiện được một phần mà bên bị hại có văn bản đồng ý xóa nợ, không yêu cầu thực hiện nữa, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc Cơ quan Thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc đó xác nhận, thì được coi là đã thực hiện xong.

- Trường hợp phạm nhân phải chấp hành nghĩa vụ dân sự về cấp dưỡng cho bên bị hại theo định kỳ hàng tháng mà đến khi Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam họp, thân nhân của phạm nhân đã chấp hành đầy đủ, đúng hạn các khoản nghĩa vụ cấp dưỡng, bồi thường theo định kỳ mà bản án, quyết định của Tòa án đã tuyên, được Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan thi hành án dân sự xác nhận thì cũng được xét đề nghị đặc xá.

- Phạm nhân bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác nhưng chưa thực hiện hoặc mới thực hiện được một phần mà có Quyết định đình chỉ thi hành án của Thủ trưởng Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền (Quyết định này được thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 2004) thì cũng được xem xét đề nghị đặc xá.

- Phạm nhân được đề nghị đặc xá nếu có các hình phạt bổ sung khác như: Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; Cấm cư trú; Quản chế; Tước một số quyền công dân; Tịch thu tài sản; Trục xuất, phải viết cam kết sau khi được đặc xá tiếp tục chấp hành đầy đủ theo bản án, quyết định của Tòa án. Bản cam kết phải có xác nhận

của Giám thị trại giam hoặc Giám thị trại tạm giam.

- Các trại giam, trại tạm giam phải thực hiện tốt việc vận động, hướng dẫn và tạo điều kiện cho phạm nhân liên lạc với thân nhân, đôn đốc việc thực hiện đầy đủ hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác tại cơ quan thi hành án dân sự; thu các khoản tiền mà phạm nhân nộp để thực hiện các nghĩa vụ đã nêu, cấp giấy xác nhận cho phạm nhân làm căn cứ đưa vào hồ sơ xét đề nghị đặc xá và chuyển số tiền đó cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Người bị kết án tù có thời hạn, tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn đang chấp hành hình phạt tù có đủ điều kiện quy định tại điểm a, c khoản 1 Mục II Hướng dẫn này đã chấp hành hình phạt tù ít nhất là một phần tư thời gian đối với hình phạt tù có thời hạn; ít nhất là mười hai năm đối với hình phạt tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đã lập công lớn trong thời gian chấp hành hình phạt tù: là phạm nhân đã có hành động giúp trại giam, trại tạm giam, cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phát hiện, truy bắt, điều tra, xử lý tội phạm;

cứu được tính mạng của nhân dân hoặc tài sản lớn (có giá trị hàng chục triệu đồng trở lên) của Nhà nước, của tập thể, của công dân trong thiên tai, hỏa hoạn; có những phát minh, sáng kiến có giá trị lớn hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc khác được cơ quan có thẩm quyền xác nhận;

b) Là thương binh; bệnh binh; người có thành tích trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội được tặng thưởng một trong các danh hiệu: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng lao động; Huân chương; Huy chương kháng chiến; các danh hiệu Dũng sĩ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước;

c) Có một trong những người thân sau đây là liệt sỹ: bố đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con đẻ, anh, chị, em ruột hoặc bố nuôi, mẹ nuôi, con nuôi hợp pháp;

d) Là con đẻ, con nuôi hợp pháp của “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; con của gia đình được Chủ tịch nước, Chủ tịch Chính phủ Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Chủ tịch Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tặng bằng “Gia đình có công với nước”.

đ) Người mắc bệnh hiểm nghèo là người mắc một trong các bệnh sau: ung thư, bại liệt, lao nặng kháng thuốc, xơ gan cổ chướng; suy tim độ III hoặc suy thận độ IV trở lên; nhiễm HIV đã chuyển

giai đoạn AIDS đang có những nhiễm trùng cơ hội và có tiên lượng xấu.

e) Người ốm đau thường xuyên: là người đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam phải nằm điều trị tại bệnh xá, bệnh viện nhiều lần trong một thời gian dài, không lao động, không tự phục vụ bản thân được và không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội.

(Các tài liệu chứng minh phạm nhân mắc bệnh hiểm nghèo hoặc ốm đau thường xuyên chỉ có giá trị trong thời gian sáu tháng, tính đến ngày Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam họp xem xét, lập hồ sơ đề nghị đặc xá).

g) Khi phạm tội là người chưa thành niên (chưa đủ 18 tuổi);

h) Là người từ 70 tuổi lên;

i) Hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình: là người có gia đình đang lâm vào hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, không còn tài sản gì đáng kể hoặc có bố đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con đẻ hoặc con nuôi hợp pháp ốm đau nặng kéo dài, không có người chăm sóc mà phạm nhân đó là lao động duy nhất trong gia đình, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình cư trú;

k) Nữ phạm nhân đang có thai hoặc có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi đang ở với mẹ trong trại giam, trại tạm giam;

3. Các trường hợp không đề nghị xét đặc xá.

Người có đủ điều kiện quy định tại Mục II Hướng dẫn này không được đề nghị đặc xá trong các trường hợp sau đây:

a) Bản án hoặc quyết định của Tòa án đối với người đó đang có kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội khác;

c) Trước đó đã được đặc xá;

d) Có từ hai tiền án trở lên;

đ) Phạm tội rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng về an ninh quốc gia;

e) Phạm nhân thuộc đối tượng quy định tại điểm 1 Mục II Hướng dẫn này có thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại trên sáu năm; thuộc đối tượng quy định tại điểm 2 Mục II của Hướng dẫn này mà có thời hạn tù còn lại trên tám năm;

g) Phạm các tội về ma túy mà thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại trên một năm;

h) Có căn cứ khẳng định là đã sử dụng trái phép các chất ma túy;

i) Đồng thời phạm hai tội: giết người và cướp tài sản; giết người và hiếp dâm; giết người và hiếp dâm trẻ em; cướp tài sản và hiếp dâm; cướp tài sản và hiếp dâm trẻ em;

k) Phạm tội cướp tài sản có tổ chức và có sử dụng vũ khí; cướp giật tài sản có tổ chức và thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (từ hai lần trở lên); cướp giật tài sản có tổ chức gây hậu quả nghiêm trọng;

l) Đã có một tiền án mà lại phạm một trong các tội về: ma túy; giết người; cướp tài sản; cướp giật tài sản; cưỡng đoạt tài sản; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; trộm cắp tài sản; làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả, ngân phiếu giả, công trái giả; hiếp dâm; hiếp dâm trẻ em; chống người thi hành công vụ; gây rối trật tự công cộng; cố ý truyền HIV cho người khác; bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản; mua bán phụ nữ; mua bán, đánh tráo hoặc chiếm đoạt trẻ em; trốn khỏi nơi giam, giữ hoặc trốn khi đang bị dẫn giải, đang bị xét xử; đánh tháo người bị giam, giữ, người đang bị dẫn giải, người đang bị xét xử; cố ý gây thương tích có tính chất côn đồ hoặc băng, ổ, nhóm thanh toán lẫn nhau;

4. Những trường hợp cần xem xét chặt chẽ:

a) Phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia;

b) Phạm nhân phạm tội giết người; cướp tài sản có tổ chức; cướp tài sản có sử dụng vũ khí; cướp giật tài sản có tổ chức; lừa đảo; hiếp dâm trẻ em; cố ý gây thương tích có tính chất côn đồ hoặc băng, ổ, nhóm thanh toán lẫn nhau; phạm nhân là đối tượng côn đồ hung hãn (có 2 tiền sự trở lên); phạm nhân đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;

c) Đã có 1 tiền án; thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại trên 5 năm;

d) Phạm các tội về ma túy; đối tượng chủ mưu, cầm đầu trong các vụ án mà dư luận xã hội quan tâm.

### III. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC XÉT ĐẶC XÁ

#### 1. Hồ sơ xét đặc xá

Hồ sơ xét đặc xá bao gồm các tài liệu sau:

- a) Đơn xin đặc xá của phạm nhân;
- b) Tài liệu chứng minh đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác;
- c) Cam kết của phạm nhân không vi phạm pháp luật, tiếp tục chấp hành xong hình phạt bổ sung khác (nếu có) sau khi được đặc xá (làm theo mẫu);

d) Văn bản đề nghị đặc xá của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam (làm theo mẫu);

đ) Các loại giấy chứng nhận của người được xét đặc xá là những phạm nhân từ 70 tuổi trở lên, phạm nhân trên 60 tuổi mà thường xuyên ốm đau và phạm nhân đang mắc bệnh hiểm nghèo mà gia đình và bản thân người đó không còn khả năng thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác và các đối tượng quy định tại điểm 2, Mục II Hướng dẫn này, bao gồm:

- Kết luận của Hội đồng giám định y khoa hoặc bản sao Bệnh án của Bệnh viện cấp tỉnh trở lên đối với phạm nhân mắc bệnh hiểm nghèo. Riêng phạm nhân nhiễm HIV đã chuyển giai đoạn AIDS phải có phiếu xét nghiệm HIV và bản sao Bệnh án của Trung tâm Y tế cấp huyện trở lên kết luận đã chuyển giai đoạn AIDS đang có những nhiễm trùng cơ hội và có tiên lượng xấu;

- Bản sao Bệnh án của Bệnh viện cấp tỉnh trở lên đối với phạm nhân trên 60 tuổi thường xuyên ốm đau phải điều trị tại bệnh xá, bệnh viện nhiều lần;

- Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc đó về hoàn cảnh kinh tế

của gia đình không còn tiền, tài sản để thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc nghĩa vụ dân sự khác;

- Bản sao quyết định tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động, Huân chương, Huy chương kháng chiến, danh hiệu “Dũng sỹ” trong kháng chiến chống Mỹ, bằng “ Gia đình có công với nước”, Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh, con “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” có xác nhận của công chứng Nhà nước hoặc chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp có thân nhân là liệt sỹ phải có giấy xác nhận hoặc bản sao giấy tờ chứng minh được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc đơn vị nơi người đó đã công tác, học tập xác nhận;

- Những phạm nhân thuộc diện gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân là lao động duy nhất trong gia đình phải có đơn trình bày rõ hoàn cảnh (nêu cụ thể từng thành viên của gia đình gồm: bố, mẹ, vợ (hoặc chồng), con, anh, chị, em ruột) được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi gia đình phạm nhân cư trú xác nhận;

- Tài liệu chứng minh đã thực hiện xong hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường dân sự hoặc Quyết định miễn hình phạt tiền, miễn nộp án phí của Tòa

án; Giấy đồng ý xóa nợ của người bị hại hoặc đại diện hợp pháp của người bị hại được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan thi hành án dân sự đang thụ lý vụ việc đó xác nhận;

- Bản sao giấy khai sinh hoặc bản trích sao phần bản án xác nhận phạm nhân lúc phạm tội là người chưa thành niên (chưa đủ 18 tuổi);

- Đối với các trường hợp phạm nhân lập công lớn trong quá trình chấp hành hình phạt tù phải có đầy đủ các giấy tờ sau: bản tường trình về lập công của phạm nhân; đề nghị khen thưởng cho phạm nhân của cán bộ trại giam, trại tạm giam hoặc Cơ quan điều tra sử dụng phạm nhân; xác nhận lập công hoặc Quyết định khen thưởng của Giám thị trại giam, trại tạm giam, Giám đốc Công an cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền;

- Kết luận của bệnh viện cấp huyện trở lên về việc phạm nhân là phụ nữ có thai hoặc bản sao giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh của con phạm nhân dưới 36 tháng tuổi đang ở với mẹ trong trại giam, trại tạm giam;

- Giám thị trại giam, trại tạm giam được sao y bản chính những văn bản như: bản án, bệnh án, kết luận giám định y khoa, các loại chứng từ xác nhận việc thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền,

bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác, các tài liệu khác liên quan đến quá trình chấp hành hình phạt tù của phạm nhân. Khi trình danh sách, hồ sơ đặc xá để Tổ thẩm định liên ngành nghiên cứu, thẩm định, phải mang theo bản chính những tài liệu này;

Phạm nhân phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, phạm nhân là người có quốc tịch nước ngoài và những phạm nhân được đề nghị đặc xá trong trường hợp đặc biệt phải sao nguyên văn bản án mà người đó đang phải chấp hành kèm theo. Phạm nhân là người nước ngoài phải có bản sao hộ chiếu và thị thực nhập cảnh (nếu có);

- Giám thị trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm thông báo, niêm yết công khai danh sách người được trại giam, trại tạm giam đề nghị đặc xá. Danh sách, hồ sơ, thống kê phạm nhân được đề nghị đặc xá của các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng làm thành bốn bộ đóng dấu đỏ để Tổ thẩm định liên ngành kiểm tra, thẩm định;

Sau khi thẩm định xong, một bộ có dấu đỏ cùng đầy đủ các tài liệu chứng minh gốc hoặc bản sao có công chứng của cơ quan có thẩm quyền lưu tại trại giam, trại tạm giam.

Hồ sơ, tài liệu chuyển về Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá bao gồm:

+ Ba bộ có dấu đỏ gồm có các tài liệu sau: Biên bản thẩm định danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá của Tổ thẩm định liên ngành; Biên bản họp Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam; Thống kê số liệu người được đề nghị đặc xá; Danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá do Giám thị trại giam thuộc Bộ Công an, Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bộ Công an, Cục trưởng Cục An ninh điều tra, Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Tư lệnh Quân khu và tương đương lập (theo mẫu); Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân; Đơn xin đặc xá, Bản cam kết; các bản phô tô hóa đơn, chứng từ, văn bằng, giấy xác nhận, tài liệu chứng minh khác... có xác nhận của công chứng Nhà nước hoặc chứng thực của cơ quan có thẩm quyền hoặc do Giám thị sao y bản chính;

Đối với người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá phải làm thành tập hồ sơ riêng có Danh sách người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá do Tổ thẩm định lập kèm theo các tài liệu khác giống như hồ sơ của người đủ điều kiện đề nghị đặc xá đã nêu.

+ Chín bộ khác gồm có các tài liệu: Biên bản thẩm định danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá của Tổ thẩm định liên ngành; Biên bản họp Hội đồng xét đề nghị đặc xá trại giam, trại tạm giam; Phiếu đề nghị

đặc xá cho phạm nhân; Các loại danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá như đã nêu trên.

Đối với người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá phải có Danh sách do Tổ thẩm định liên ngành lập kèm theo Phiếu đề nghị đặc xá của phạm nhân đó.

2. Trình tự, thủ tục lập danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá

a) Trình tự lập danh sách người được đặc xá thực hiện theo Điều 7 Nghị định số 76/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đặc xá;

b) Bộ Công an, Bộ Quốc phòng thành lập Ban chỉ đạo về đặc xá để hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đặc xá của Bộ mình. Phải quán triệt sâu sắc cho cán bộ, chiến sỹ, chuyên viên, nhất là những người trực tiếp làm công tác đặc xá, hiểu rõ các quy định của pháp luật, Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước, Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá, nhằm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về đặc xá, không để sai sót xảy ra.

3. Thẩm định hồ sơ đề nghị đặc xá

a) Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập các Tổ chuyên viên giúp việc cho thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá

và các Tổ thẩm định liên ngành gồm đại diện của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do một đồng chí lãnh đạo cấp Cục của Bộ Công an làm Tổ trưởng, trực tiếp đến các địa phương, các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng để kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị đặc xá;

b) Tổ thẩm định liên ngành có trách nhiệm giúp Hội đồng tư vấn đặc xá nghiên cứu, thẩm định danh sách, hồ sơ của người được đề nghị đặc xá do Giám thị trại giam thuộc Bộ Công an, Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bộ Công an, Cục trưởng Cục An ninh điều tra, Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Tư lệnh Quân khu và tương đương trình. Tổ thẩm định liên ngành chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính khách quan trong quá trình kiểm tra, thẩm định danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá. Tổ thẩm định liên ngành tổng hợp kết quả thẩm định, lập biên bản thẩm định kèm theo danh sách người đủ điều kiện đặc xá, danh sách người không đủ điều kiện đặc xá của từng trại giam, trại tạm giam và hoàn thành hồ sơ chuyển đến Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá. Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá có trách nhiệm tập hợp danh sách, hồ sơ người có đủ điều

kiện đặc xá, người không đủ điều kiện đặc xá và chuyển các loại danh sách này cùng với Phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân đến các thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá;

c) Các thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá có trách nhiệm nghiên cứu, thẩm định, phát hiện những sai sót về nội dung và hình thức trong danh sách, phiếu đề nghị đặc xá cho phạm nhân và thông báo kịp thời cho Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá biết. Đối với những hồ sơ đề nghị đặc xá mà thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá xét thấy thật cần thiết phải có tài liệu chứng minh để làm rõ những tình tiết cụ thể thì đề nghị Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá cung cấp. Sau khi nhận được ý kiến tham gia của thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá, Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá có trách nhiệm xem xét, giải quyết. Trường hợp không thống nhất về danh sách người đủ điều kiện, người không đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá phải có báo cáo giải trình kèm theo danh sách và hồ sơ để Hội đồng tư vấn đặc xá xem xét, quyết định;

d) Hội đồng tư vấn đặc xá tổ chức thẩm định hồ sơ, danh sách do Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá trình và quyết định danh sách người đủ điều kiện, danh

sách người không đủ điều kiện được đề nghị đặc xá trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định.

4. Quản lý tài liệu, hồ sơ, danh sách và số liệu người được đề nghị xét đặc xá

a) Tài liệu, hồ sơ, danh sách và số liệu phạm nhân được đề nghị xét đặc xá sau khi Tổ thẩm định liên ngành kiểm tra, thẩm định thuộc loại tài liệu được quản lý, sử dụng theo chế độ “MẬT” đến khi Giám thị trại giam, trại tạm giam tổ chức công bố Quyết định đặc xá năm 2009 (đợt 2) của Chủ tịch nước.

Cán bộ, chiến sỹ của các Bộ, Ban, ngành tham gia công tác đặc xá phải chấp hành nghiêm chỉnh việc quản lý, sử dụng hồ sơ và danh sách người được đề nghị đặc xá theo chế độ “MẬT”. Những cán bộ, chiến sỹ nào vi phạm phải xử lý theo pháp luật.

b) Hồ sơ xét đề nghị đặc xá của phạm nhân phải đầy đủ tài liệu, nội dung ghi trong hồ sơ phải thống nhất, rõ ràng và đúng thủ tục quy định về đặc xá. Nếu để sai lệch các dữ liệu ghi trong hồ sơ đề nghị đặc xá so với hồ sơ gốc hoặc do lỗi kỹ thuật, sau khi thẩm định để lại không đề nghị đặc xá hoặc do làm sai lệch hồ sơ và đề nghị đặc xá cho người không có đủ điều kiện, thì Giám thị trại giam, trại tạm giam lập hồ sơ phải chịu trách nhiệm.

5. Hồ sơ, thủ tục và trình tự xét đặc xá trong trường hợp đặc biệt.

a) Chính phủ chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, tổ chức có liên quan lập hồ sơ của người được đề nghị đặc xá trong trường hợp đặc biệt theo Điều 21, 22 của Luật đặc xá để trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định.

b) Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chỉ đạo, hướng dẫn và tập hợp hồ sơ, danh sách người được đề nghị đặc xá trong trường hợp đặc biệt đối với người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù;

c) Chính phủ giao Bộ Công an, Bộ Quốc phòng chỉ đạo các trại giam, trại tạm giam lập hồ sơ đề nghị xét đặc xá trong trường hợp đặc biệt.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Trách nhiệm của các Bộ, Ban, ngành

a) Bộ Công an là Cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá có trách nhiệm:

- Giúp Chủ tịch Hội đồng tư vấn đặc xá hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Công an các địa phương, Giám thị các trại giam, trại tạm giam triển khai thực

hiện Quyết định về đặc xá năm 2009 (đợt 2) của Chủ tịch nước và Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá; Chỉ đạo thành lập Hội đồng xét đề nghị đặc xá của trại giam, trại tạm giam;

- Quyết định thành lập các Tổ chuyên viên giúp việc cho thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá và các Tổ thẩm định liên ngành; quy định lề lối làm việc và chỉ đạo các Tổ công tác này nghiên cứu, kiểm tra, thẩm định, tổng hợp hồ sơ, danh sách người có đủ điều kiện, người không đủ điều kiện đề nghị đặc xá để trình Hội đồng tư vấn đặc xá. Tổ chức tập huấn cho lãnh đạo, cán bộ các trại giam, trại tạm giam, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tổ chuyên viên giúp việc cho thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá và các Tổ thẩm định liên ngành;

- Bố trí chương trình, thời gian và chuẩn bị nội dung, tài liệu, hồ sơ các cuộc họp của Hội đồng tư vấn đặc xá;

- Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác đặc xá trình Chủ tịch Hội đồng tư vấn đặc xá quyết định;

- Đề xuất với Chủ tịch Hội đồng tư vấn đặc xá giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện;

- Khi được Chủ tịch Hội đồng tư vấn đặc xá ủy quyền, Ủy viên Thường trực

Hội đồng tư vấn đặc xá được triệu tập cuộc họp để lấy ý kiến các thành viên của Hội đồng về những vấn đề khẩn cấp và chỉ đạo, giải quyết những vấn đề cụ thể khác nảy sinh trong quá trình thực hiện Quyết định về đặc xá năm 2009 (đợt 2) của Chủ tịch nước;

- Đối với những người đã được Hội đồng tư vấn đặc xá xét duyệt, đề nghị đặc xá hoặc đã có Quyết định đặc xá mà chết trước khi công bố, thì Ủy viên Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá đưa ra khỏi danh sách đặc xá, sau đó báo cáo Văn phòng Chủ tịch nước biết. Đối với những người đã được Hội đồng tư vấn đặc xá đề nghị đặc xá mà có đơn khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu nghi vấn không đủ điều kiện hoặc có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Quy chế, Nội quy trại giam, trại tạm giam thì Ủy viên Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá kịp thời báo cáo Văn phòng Chủ tịch nước đưa ra khỏi danh sách đề nghị đặc xá. Trường hợp tương tự như đã nêu mà đã có Quyết định đặc xá của Chủ tịch nước nhưng chưa công bố, thì Ủy viên Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá quyết định dừng ngay việc thi hành và chỉ đạo giải quyết, kiểm tra làm rõ, đồng thời báo cáo Chủ tịch hội đồng tư vấn đặc xá và Chủ tịch nước (qua Văn phòng Chủ tịch nước);

- Chỉ đạo việc lập hồ sơ xét đề nghị đặc xá ở các Công an cấp tỉnh, Hội đồng xét đề nghị đặc xá trại giam, trại tạm giam; Chỉ đạo việc kiểm tra, thẩm định của các Tổ chuyên viên giúp việc cho thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá và các Tổ thẩm định liên ngành;

- Chỉ đạo các trại giam, trại tạm giam hướng dẫn phạm nhân thông báo cho thân nhân của họ thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác tại cơ quan thi hành án dân sự và thu tiền do phạm nhân nộp tại trại giam (nếu có);

- Quy định các biểu mẫu: Phiếu xét đề nghị đặc xá, Danh sách người đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, Danh sách người không đủ điều kiện được đề nghị đặc xá, Thống kê phân tích số người được đề nghị đặc xá, Đơn xin đặc xá, Cam kết không vi phạm pháp luật và chấp hành nghiêm chỉnh hình phạt bổ sung (nếu có) sau khi được đặc xá, giấy chứng nhận đặc xá...;

- Hoàn chỉnh hồ sơ, danh sách người được Hội đồng tư vấn đặc xá xét duyệt, đề nghị đặc xá để báo cáo Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch nước quyết định, gồm dự thảo Tờ trình và 06 bộ danh sách người được đề nghị đặc xá (có đóng dấu của Bộ Công an);

- Thông báo cho Giám đốc Công an cấp tỉnh biết và chuyển danh sách người được đặc xá tha tù về cư trú theo từng quận, huyện thuộc địa phương;

- Chỉ đạo, tổ chức lễ công bố Quyết định đặc xá của Chủ tịch nước cho phạm nhân trong các trại giam và trại tạm giam theo nghi lễ nghiêm trang;

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức tha số phạm nhân có quốc tịch nước ngoài được Chủ tịch nước quyết định đặc xá tha tù;

- Tiếp nhận, xử lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo của công dân, các tổ chức trong và ngoài nước có liên quan đến đặc xá; trả lời bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân có đơn khiếu nại về trường hợp không được đặc xá theo đúng lý do của thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá để lại;

- Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Trung ương và các cơ quan, đơn vị chức năng lập kế hoạch tuyên truyền, giới thiệu nội dung Quyết định về đặc xá năm 2009 (đợt 2) của Chủ tịch nước trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Tổng kết công tác đặc xá năm 2009 (đợt 2);

- Hướng dẫn Giám đốc Công an cấp tỉnh, Hội đồng xét đề nghị đặc xá các trại giam, trại tạm giam xét, đề nghị khen thưởng và chủ trì, phối hợp cùng Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đề xuất Nhà nước, Chính phủ khen thưởng cho những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác đặc xá;

- Làm các nhiệm vụ khác có liên quan đến công tác đặc xá do Chủ tịch Hội đồng tư vấn đặc xá giao.

b) Bộ Quốc phòng chỉ đạo các trại giam, trại tạm giam do Bộ Quốc phòng quản lý lập hồ sơ phạm nhân được đề nghị xét đặc xá theo quy định.

- Chỉ đạo các trại giam, trại tạm giam do Bộ Quốc phòng quản lý hướng dẫn phạm nhân thông báo cho thân nhân của họ thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác;

- Sau khi Tổ thẩm định liên ngành của Hội đồng tư vấn đặc xá kiểm tra, thẩm định xong hồ sơ đề nghị đặc xá của Bộ Quốc phòng, Ban chỉ đạo về đặc xá Bộ Quốc phòng chuyển hồ sơ, danh sách về cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá (Bộ Công an) để tổng hợp, trình Hội đồng tư vấn đặc xá xét duyệt;

- Tổ chức lễ công bố đặc xá tha tù theo Quyết định của Chủ tịch nước ở các trại giam, trại tạm giam do Bộ Quốc phòng quản lý.

c) Văn phòng Chủ tịch nước chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá rà soát, kiểm tra danh sách người được Hội đồng tư vấn đề nghị đặc xá, trình Chủ tịch nước quyết định.

Ngay sau khi có Quyết định đặc xá của Chủ tịch nước, làm thủ tục chuyển cho Cơ quan Thường trực hội đồng tư vấn đặc xá 02 bản Quyết định cùng 02 bộ danh sách người được đặc xá để kịp thời tổ chức lễ công bố Quyết định của Chủ tịch nước theo đúng quy định.

Chủ trì, phối hợp với Cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ tổ chức họp báo công bố Quyết định đặc xá của Chủ tịch nước.

#### d) Tòa án nhân dân tối cao

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Tòa án cấp dưới thực hiện đặc xá theo quy định của Luật đặc xá và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; hướng dẫn lập hồ sơ và tổng hợp danh sách, hồ sơ đề nghị đặc xá trong trường hợp đặc

biệt cho người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù.

Phối hợp với Viện kiểm sát nhân tối cao và chỉ đạo Tòa án nhân dân các cấp lập danh sách, thông báo kịp thời cho Cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá và các trại giam, trại tạm giam biết những đối tượng mà bản án hoặc Quyết định của Tòa án đang có kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

#### đ) Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Trực tiếp kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá, thực hiện Quyết định đặc xá của Chủ tịch nước tại các trại giam, trại tạm giam của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng theo quy định của Luật đặc xá.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát quân sự Quân khu và tương đương kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá, thực hiện Quyết định đặc xá của Chủ tịch nước tại trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh, trại tạm giam thuộc Quân khu và tương đương theo quy định của Luật đặc xá.

Phối hợp với Tòa án nhân dân các cấp phát hiện những đối tượng có kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm để thông báo kịp thời cho các trại giam, trại tạm giam và Cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá biết.

e) Bộ Tư pháp

Chỉ đạo các Cơ quan Thi hành án dân sự tạo điều kiện cho thân nhân phạm nhân thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường thiệt hại, án phí hoặc các nghĩa vụ dân sự khác và phối hợp với các trại giam, trại tạm giam đóng trên địa bàn thuộc tỉnh, thành phố để thu các khoản tiền của phạm nhân, gia đình phạm nhân nộp và cấp các loại giấy tờ cho họ.

g) Bộ Ngoại giao

Chủ động nắm tình hình và phối hợp với Bộ Công an đề nghị đặc xá cho phạm nhân có quốc tịch nước ngoài và các trường hợp khác; phối hợp với các Bộ, Ban, ngành có liên quan để tuyên truyền đối ngoại về công tác đặc xá.

h) Bộ Y tế

Chỉ đạo các Sở Y tế, các Bệnh viện, Trung tâm y tế tổ chức giám định sức khỏe, cung cấp các loại giấy tờ về bệnh tật của phạm nhân có liên quan đến việc đề nghị đặc xá.

i) Bộ Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí thông báo Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và tuyên truyền về công tác đặc xá trên các phương tiện thông tin đại chúng, chỉ đạo các Sở Thông tin và

Truyền thông tổ chức tuyên truyền về đặc xá ở các địa phương.

k) Bộ Lao động - Thương binh và xã hội

Chỉ đạo các Sở Lao động - Thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương quan tâm giúp đỡ tạo việc làm cho những người được đặc xá để họ sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội, hạn chế tái phạm tội.

l) Bộ Tài chính

Cấp kinh phí từ nguồn ngân sách dự phòng cho công tác đặc xá năm 2009 (đợt 2) theo dự toán đã được Chủ tịch Hội đồng tư vấn đặc xá duyệt; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp kinh phí phục vụ việc thực hiện công tác đặc xá năm 2009 (đợt 2).

m) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở địa phương phối hợp với các tổ chức thành viên và các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến chủ trương về đặc xá năm 2009 (đợt 2); phối hợp với chính quyền địa phương cùng cấp tạo điều kiện giúp đỡ người được đặc xá trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng, tạo

công ăn việc làm, ổn định cuộc sống và trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa tái phạm; trong phạm vi chức năng của mình, thực hiện giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc thực hiện công tác đặc xá năm 2009 (đợt 2) theo quy định của Luật đặc xá, Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

n) Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan

Tuyên truyền, phổ biến Quyết định về đặc xá của Chủ tịch nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nhân thân; cấp giấy chứng nhận, xác nhận về thành tích, hoàn cảnh gia đình hoặc các giấy tờ, tài liệu cần thiết khác liên quan đến người được đề nghị đặc xá.

Tiếp nhận, tạo điều kiện, giúp đỡ người được đặc xá trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng, tạo công ăn việc làm, ổn định cuộc sống và trở thành người có ích cho xã hội.

Cấp kinh phí thực hiện đặc xá năm 2009 (đợt 2) theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

## 2. Thời gian thực hiện

a) Từ ngày 20 tháng 7 năm 2009 đến ngày 05 tháng 8 năm 2009, các Tổ thẩm định liên ngành đến các địa phương, đơn vị để trực tiếp kiểm tra, thẩm định hồ sơ, danh sách đề nghị xét đặc xá;

b) Từ ngày 25 tháng 7 năm 2009 đến ngày 13 tháng 8 năm 2009, Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá tổng hợp hồ sơ, danh sách chuyển đến các thành viên Hội đồng tư vấn đặc xá nghiên cứu, xem xét;

c) Từ ngày 17 tháng 8 năm 2009 đến ngày 19 tháng 8 năm 2009, Hội đồng tư vấn đặc xá họp xét duyệt hồ sơ, danh sách đề nghị đặc xá.

d) Từ ngày 21 tháng 8 năm 2009 đến ngày 24 tháng 8 năm 2009, Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá tổng hợp, hoàn chỉnh danh sách đề nghị đặc xá trình Chủ tịch nước.

đ) Từ ngày 28 tháng 8 năm 2009 đến ngày 31 tháng 8 năm 2009, tổ chức họp báo công bố Quyết định của Chủ tịch nước về đặc xá tha tù trước thời hạn và tổ chức tha người được đặc xá theo Quyết định của Chủ tịch nước.

## 3. Khen thưởng, kỷ luật

a) Công tác đặc xá phải được sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm và khen thưởng

kip thời cho những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích theo quy định hiện hành về khen thưởng;

b) Cần phát hiện, ngăn chặn kịp thời những sai sót, lệch lạc trong công tác đặc xá để chấn chỉnh ngay; xử lý nghiêm minh những tập thể và cá nhân có hành vi vi phạm Điều 7 Luật đặc xá. Cơ quan, đơn vị để xảy ra sai sót, tiêu cực, gây phiền hà trong công tác đặc xá thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước Hội đồng tư vấn đặc xá;

c) Những trường hợp đủ điều kiện phải được lập hồ sơ đề nghị đặc xá theo quy định, nếu đề sót lọt không lập hồ sơ đề nghị đặc xá cho những người thuộc diện xét đặc xá thì người đề sót lọt và Thủ trưởng đơn vị đó phải chịu trách

nhiệm trước pháp luật và Hội đồng tư vấn đặc xá.

Căn cứ vào Hướng dẫn này, các Bộ, Ban, ngành có liên quan đến công tác đặc xá, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên của Hội đồng tư vấn đặc xá có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết, các đơn vị, địa phương phải kịp thời báo cáo bằng văn bản về Hội đồng tư vấn đặc xá (qua Cơ quan Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá, Cục V26 - Bộ Công an) để hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết./.

**CHỦ TỊCH**

**Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng**